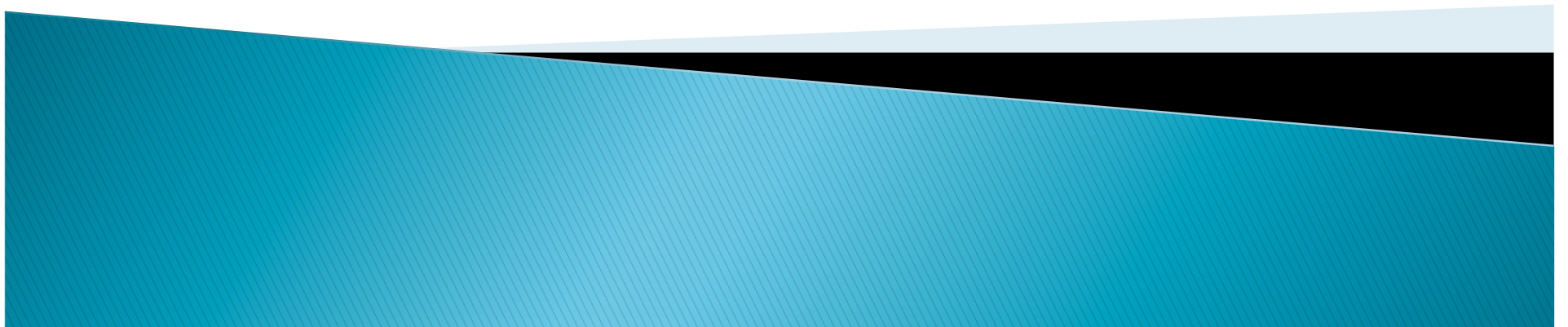


Phát triển kỹ năng thính giác

Carol De Filippo
Viện Giáo dục Giáo viên Việt nam
Tháng sáu 2010



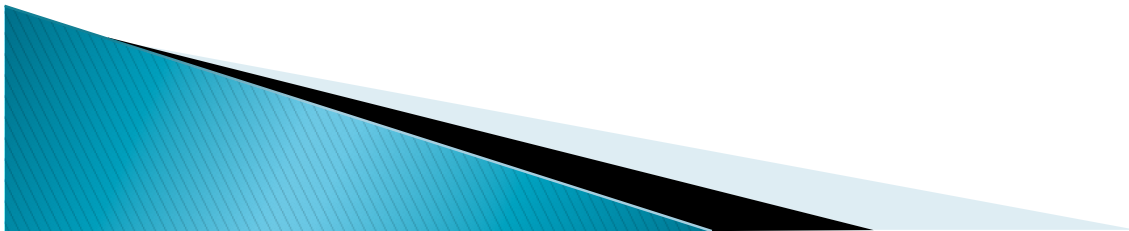
Định nghĩa

“Sự Huấn luyện Thính giác”

... quá trình giảng dạy một người để tận dụng đầy đủ các đầu mối thính giác có sẵn.

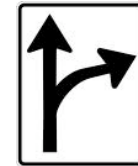
Học Tập để Nghe

Lắng Nghe để Học



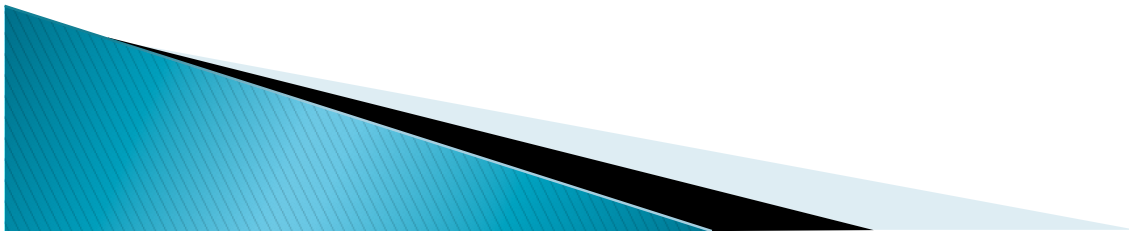
Cái Gì Là “Học Tập để Nghe”?

- ▶ MỤC ĐÍCH: Cải thiện sự nhận thức của những tương phản âm thanh trong tiếng nói
 - Cảm nhận sự phân biệt mới
 - Ví dụ: “right” và “light”
- Bổ sung các mô hình phản ứng thần kinh mới vào các sự kiện cảm nhận có ý nghĩa.



Những điều kiện cần thiết

- ▶ **Phát hiện** và **phân biệt** dưới sự nhận thức và sự công nhận tiếng nói
- ▶
 - Trẻ em không thể hiểu được tiếng nói nếu âm thanh dưới mức tối thiểu hoặc nếu tất cả mọi âm thanh đều như nhau



Các thành phần của tiếng nói

► Những thành phần **có đoạn**

- Những âm thanh riêng lẻ của tiếng nói

$m + ae + n =$  $m + ae + d =$ 

► Những thành phần **chụng lại**

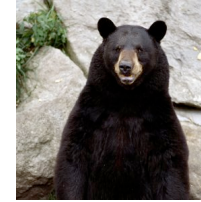
- Những tín hiệu âm thanh được thêm vào qua những phần tử có đoạn (lan truyền qua lời phát biểu)

- Nhịp điệu, văn thơ “A, b, c, d, e, f, g, ...” (song) 
- Nhịp độ Fast vs. slow
- Giọng, ngữ điệu “Are you OK?” “Yes, I’m fine.”
- Nhấn mạnh, tầm quan trọng “I have **TWO** dogs.” I have two **DOGS.**”
 - Thay đổi cường độ theo thời gian – xem trang minh họa tiếp theo



Mô hình của Thời gian-cường độ Cảm giác được giọng nói

▶ Gấu



▶ Trẻ em



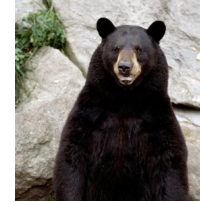
▶ Kem





Mô hình của Thời gian-cường độ thuộc vào các yếu tố ngôn luận

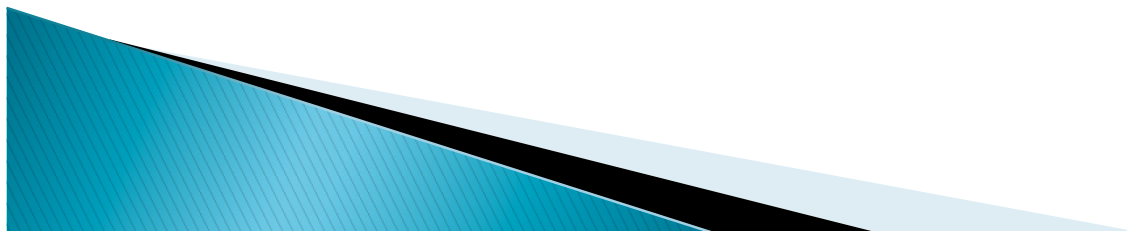
▶ Gấu



▶ chanh



▶ Đường rầy



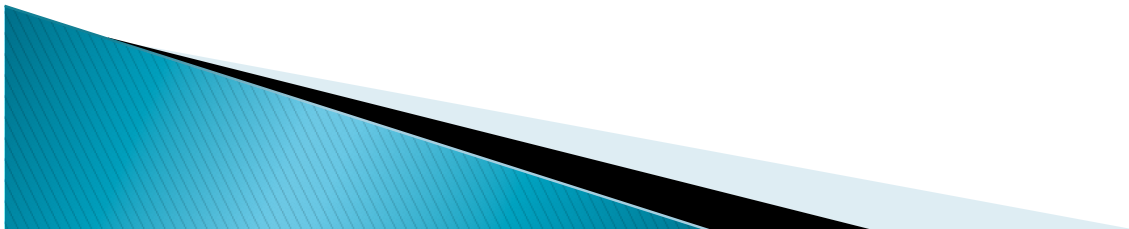


Mục tiêu danh sách từ ngữ Targeted word list

ammonia	astronomer	atmosphere	Cape Canaveral	chemistry
data	Earth	Florida	lava	moons
parachute	Saturn	spacecraft	speed	telescope
Titan	volcano			

Sắp xếp các từ ngữ theo mô hình
Arrange words by pattern:

1- âm tiết			Đa-âm tiết	
1-syllable	2 (" ')	3 (" ' ')	3 (' " ')	Multi-syl.





Trả lời

Mục tiêu danh sách từ ngữ Targeted word list

ammonia	astronomer	atmosphere	Cape Canaveral	chemistry
data	Earth	Florida	lava	moons
parachute	Saturn	spacecraft	speed	telescope
Titan	volcano			

Sắp xếp các từ ngữ theo mô hình
Arrange words by pattern:

1- âm tiết	Đa-âm tiết			
1-syllable	2 (" ')	3 (" ' ')	3 (' " ')	Multi-syl.
Earth	data	chemistry	volcano	astronomer
moons	lava	atmosphere	ammonia	Cape Canaveral
speed	Saturn	Florida		
	spacecraft	parachute		
	Titan	telescope		



Mức độ phát triển kỹ năng thính giác

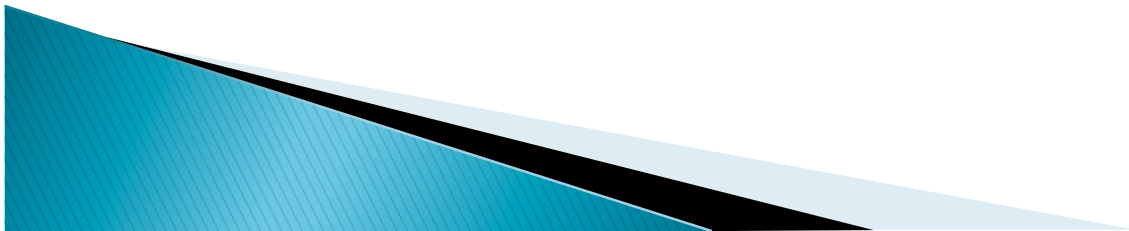
1. Nhận thức âm thanh (Nhận ra)

- **Mở và Tắt**

- Người nghe biết khi âm thanh có hay không có

- **Ví dụ**

- Đứa trẻ quay lại khi nghe tên của cô ấy
- Đứa trẻ tra theo văn bản khi nghe một bản ghi âm (CD) và dừng lại ngay chỗ thích hợp
- Đứa trẻ nhìn xung quanh phòng để tìm nguồn gốc của âm thanh phát ra từ đâu
 - giọng nói của người đến thăm, điện thoại reng, báo chữa cháy, loa lớn, còi xe bên ngoài, tiếng rơi của cuốn sách
- Trẻ em tham gia vào sự kiểm tra máy trợ thính
 - Giơ tay lên khi cô phát hiện "ah", "ee", "oo", "mm", "s", "sh", "or"



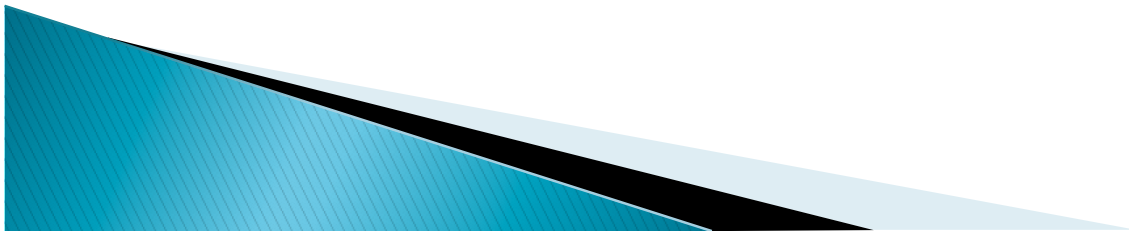
Viện trợ cho nhận thức của âm thanh

1. Xây dựng một từ điển âm thanh môi trường

- Một đứa trẻ ngồi ở phía trước của căn phòng và tập trung vào một bài toán
- Một đứa trẻ khác lựa chọn một âm thanh để tạo ra
 - đá chân bàn; gõ cục bột; đóng sầm cuốn sách lại
- Đứa trẻ ở phía trước của căn phòng quay về hướng âm thanh và đứa trẻ kia phải mô tả gốc âm thanh.

2. Thiết lập một phạm vi nghe

- Gần thời gian ăn trưa, hãy yêu cầu các em im lặng và chờ cho đến chuông reo. Khi nó reo, đặt tên cho tiếng reo.
- Nhờ một em canh giờ cho một bài kiểm tra ngắn trong lớp.
 - Học sinh chỉnh đồng hồ reo trong 2 phút, khi nghe tiếng reo, báo cho cả lớp biết.
- Trẻ em lắng nghe âm hiệu trong khi làm việc trên giấy tại bàn của họ.
 - Giáo viên đứng ở phía sau của lớp học.
 - Học sinh lắng nghe giáo viên nói, "Hết giờ."
 - Học sinh đặt bút chì của họ xuống khi nghe tiếng của cô ta.



2. Sự Phân biệt (Nhận thức mô hình)

◦ Giống hoặc khác nhau

- Người nghe phân biệt hai lời phát biểu có **chiều dài, tần số, hay mô hình khác nhau**
 - **Không** cần phải *xác định* những âm thanh hay liên tưởng chúng với ý nghĩa

◦ Ví dụ

giọng nói phái nam
giọng nói lớn
giọng nói nhanh

“eeeeeee”

“tah, tah, tah”

“hình vuông” 

“Poe”

“đường cong” 

“5 nhân 50” 5×50

“Nhà Trắng”

giọng nói phái nữ

giọng nói nhẹ

giọng nói chậm

“uh”

“mmmmmm”

“hình chữ nhật” 

“William Shakespeare”

“đường thẳng” 

“5 chia cho 50” $5 \div 50$

“Đài Lưu Niệm Jefferson”



3. Xác định (Phần nhận dạng)

- Lặp lại
- Bắt chước
- Lựa chọn đúng đối tượng
 - Người nghe không cần phải hiểu rõ ý nghĩa của các lời phát biểu
 - Người nghe nói lại những gì cô đã nghe
 - Sự đáp lại không thể chỉ dựa vào mô hình thôi
 - Các yếu tố có cùng độ dài hoặc mô hình

- Ví dụ

"eeee"

"hình tam giác"



"e.e. Cummings"

"đường một nét"



"Nóng hồng"



"5 bị trừ từ 50" $50 - 5$

"uhhh"

"hình chữ nhật"



"William Shakespeare"

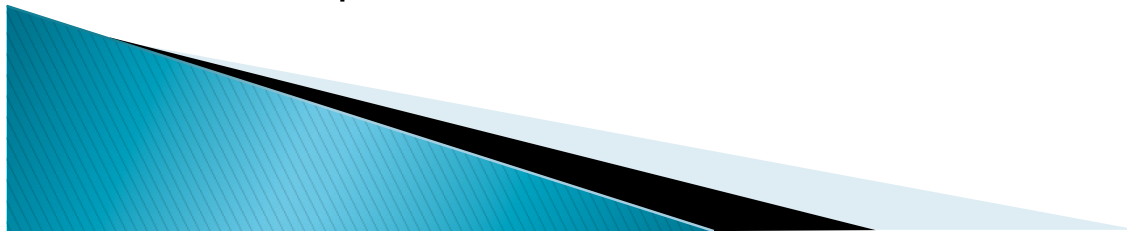
"đường chấm chấm"



"sâu rượu"



"5 chia cho 50" $5 \div 50$



4. Sự Hiểu

- Đưa trẻ phản ứng một cách phù hợp theo âm thanh, cho thấy sự hiểu biết về ý nghĩa
 - **Yêu cầu kiến thức về từ vựng và ngữ pháp**
- Ví dụ
 - "Mô tả nhân vật chính."
 - "Lật tới trang 562."
 - "Đặt một chổi đục lên bàn của mọi người." 
 - "Biển nào nằm ở giữa Việt Nam và Philippines?"
 - "Đúng hay sai: 'Việt Nam là một quốc gia ở châu Phi.'"

Đáp ứng bối cảnh: Quản lý cấp khó khăn

▶ Bộ khuôn khổ

- Số lượng chọn lựa sự đáp ứng có giới hạn
- Đứa trẻ biết những sự lựa chọn là gì

▶ Bộ giới hạn

- Lựa chọn đáp ứng được định nghĩa bởi tình hình hoặc ngữ cảnh
- Đứa trẻ không được thông báo trước từ ngữ nào có thể xuất hiện

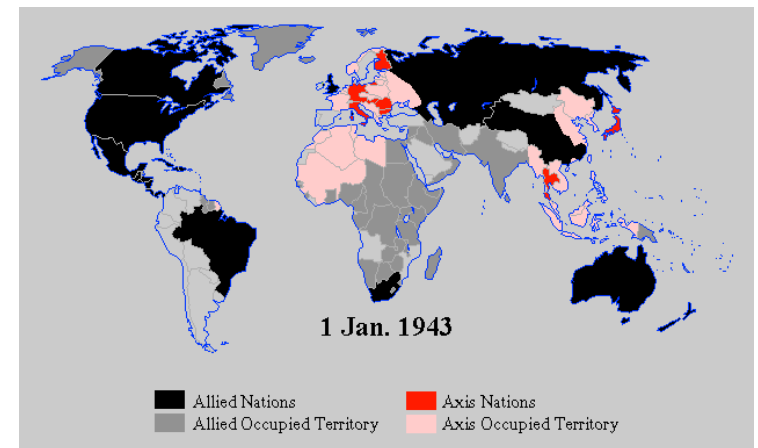
▶ Bộ mở rộng

- Không có giới hạn được thành lập về số lượng lựa chọn sự đáp ứng



▶ Bộ khuôn khổ hay mở rộng?

- Các em có một bản đồ thế giới của năm 1943
- Mỗi người có một viết chì màu đen (cho các nước Đồng Minh) và một chì màu đỏ (cho các cường quốc phe Trục)
- Có một danh sách tên các quốc gia trên tấm bảng
- Trẻ em biết rằng giáo viên sẽ nói, "tô màu [quốc gia] đen/đỏ"
- Họ sẽ lắng nghe tên của quốc gia và từ ngữ màu sắc và sau đó tô màu các quốc gia đúng với màu sắc



Thứ tự của sự khó khăn

- ▶ Khi một sinh viên chỉ sử dụng sự lắng nghe, thì nhiệm vụ nào là khó khăn nhất? Nhiệm vụ nào dễ nhất? Đặt các nhiệm vụ này theo thứ tự xếp hạng từ đơn giản nhất đến khó khăn nhất.

1 = Đơn giản nhất

8 = Khó khăn nhất

--- Sinh viên làm việc với một bạn học trong khi các nhóm khác trẻ em làm việc xung quanh anh ta.

--- Sinh viên theo sự hướng dẫn: Đọc chương 14, viết một bản thảo, và trả lời ba câu hỏi đầu tiên ở chỗ cuối của chương.

--- Sinh viên trả lời câu hỏi: Bạn khỏe không?" khi cô ta bước vào lớp học điều đầu tiên vào buổi sáng.

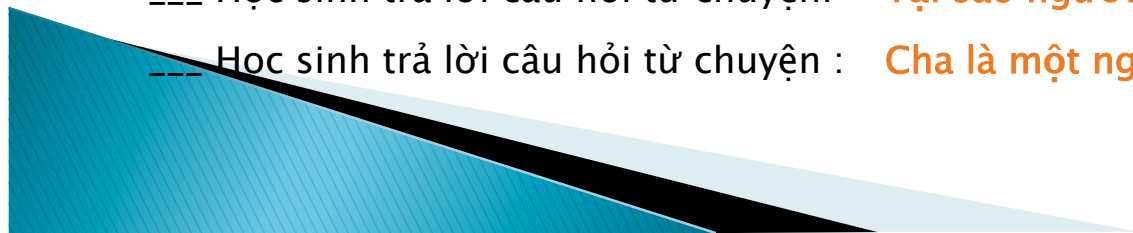
--- Sinh viên theo sự hướng dẫn: Viết một bài thơ về 'Những Âm Thanh của Sự Đi Bộ Vào Mùa Xuân'.

--- Sinh viên theo sự hướng dẫn: Đặt những bài tập ở nhà của bạn trên bàn tôi.

--- Sinh viên theo sự hướng dẫn: Mở sách toán học của bạn vào trang 324.

--- Học sinh trả lời câu hỏi từ chuyện: Tại sao người cha nổi giận?

--- Học sinh trả lời câu hỏi từ chuyện : Cha là một người đàn ông xấu tính hay là tử tế?

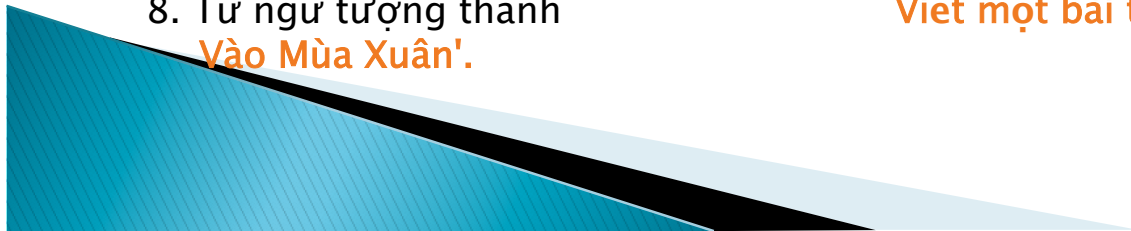


Thứ tự của sự khó khăn trả lời

1 = Đơn giản nhất

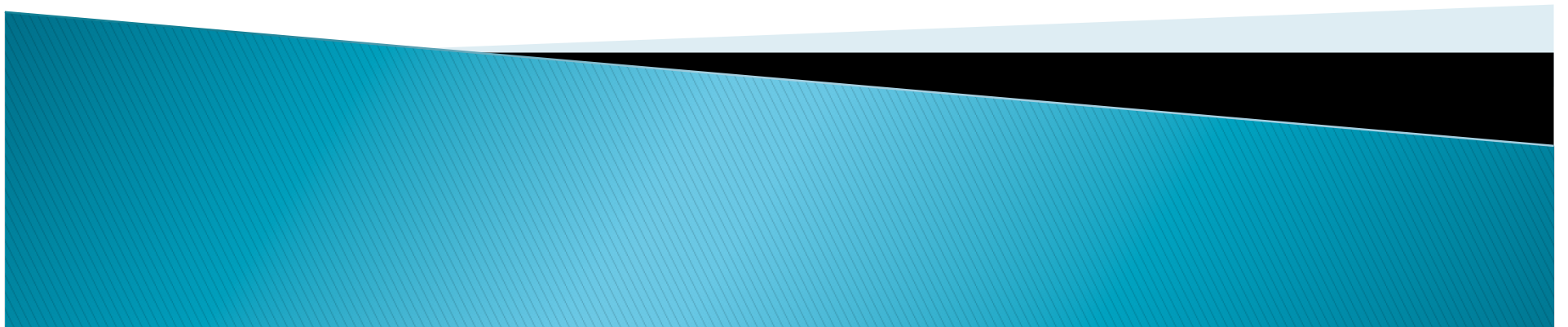
8 = Khó khăn nhất

1. Biểu thức quen thuộc **Bạn khỏe không?"** khi cô ta bước vào lớp học điều đầu tiên vào **buổi sáng.**
2. Một hướng **Đặt những bài tập ở nhà của bạn trên bàn tôi.**
3. Hai hướng **Mở sách toán học của bạn vào trang 324.**
4. Nhiều phần tử hướng **Đọc chương 14, viết một bản thảo, và trả lời ba câu hỏi đầu tiên ở chỗ cuối của chương.**
5. Câu hỏi trong sự khuôn khổ về câu truyện **Cha là một người đàn ông xấu tính hay là tử tế?**
6. Câu hỏi trong sự mở rộng về câu truyện **Tại sao người cha nổi giận?**
7. Hoạt động nhận thức trong môi trường ồn ào **Sinh viên làm việc với một đối tác nghiên cứu .**
8. Từ ngữ tượng thanh **Viết một bài thơ về 'Những Âm Thanh của Sự Đi Bộ Vào Mùa Xuân'.**



Thực Hành Thính Giác Phát Triển Kỹ Năng

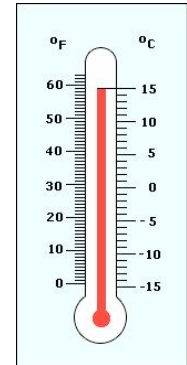
Mức độ phát triển là gì?

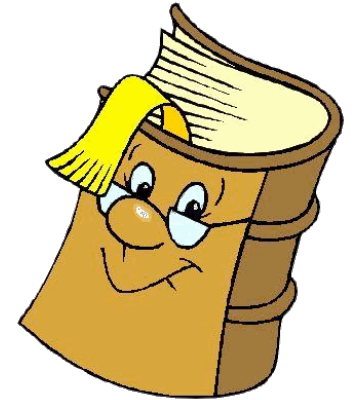


- ▶ Tôi sẽ nói một trong những chữ này
- ▶ Bạn nói lại những từ mà bạn nghe

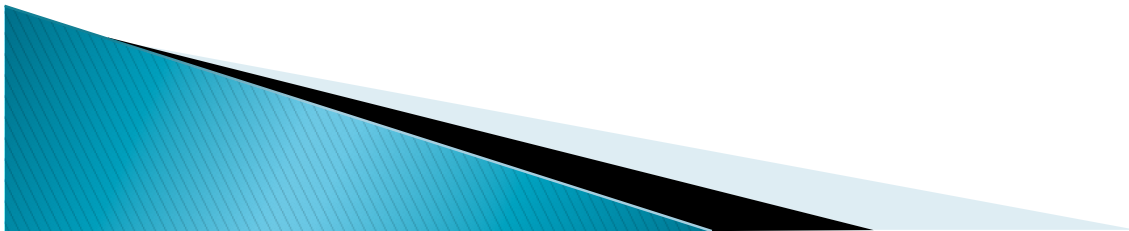
Centigrade

Graduated cylinder



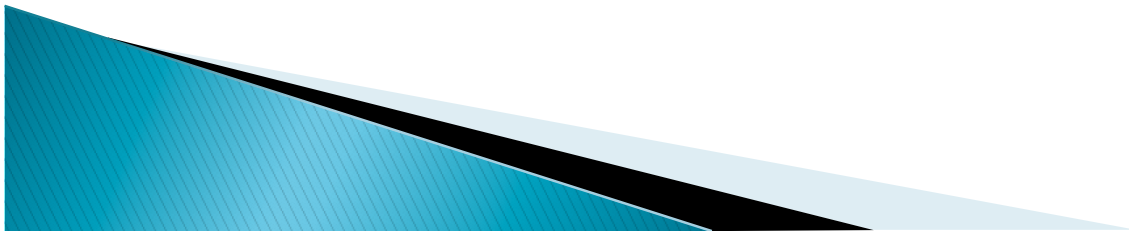


- ▶ Giáo viên ngồi cạnh Jane và đọc sách lớn tiếng
- ▶ Jane có một danh sách từ vựng phía trước cô ấy (cô ta sử dụng những từ này trong những bài học khác)
 - ▶ Khi Jane nghe một trong những từ vựng, cô giơ tay lên
 - ▶ Jane nói chữ cô đã nghe và sau đó viết chữ đó trong nhật ký hàng ngày của cô
- ▶ Giáo viên sau đó tiếp tục với câu chuyện



▶ Thực hành những định nghĩa từ vựng

- Sinh viên có một danh sách từ vựng ở phía trước của họ
- Giáo viên đọc các định nghĩa
- Sinh viên tìm từ phù hợp với định nghĩa



- ▶ Trưng bày thực đơn ăn trưa trong ngày
- ▶ Chọn ba món mà có thể được mô tả với các mẫu âm học khác nhau

- Ví dụ:

- Ham
- Pizza
- Burger and fries

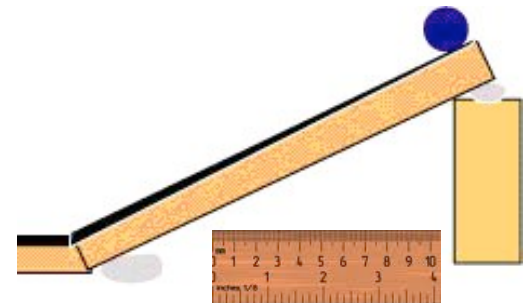


- Viết những từ này lên bảng
 - Giáo viên tiến hành một cuộc bỏ phiếu cho món yêu thích của sinh viên và ghi lại các lá phiếu (lắng nghe và đọc môi)
- ▶ Sau đó, giáo viên đứng đằng sau lớp học và đọc tên các món ăn, một món một lúc
 - ▶ Giáo viên một lần nữa tiến hành một cuộc bỏ phiếu (từ phía sau của lớp học – chỉ lắng nghe thôi)
 - ▶ Những lá phiếu có giống hay không?

- ▶ “Tôi sẽ nói tên một vài điều mà lớp học của chúng ta sẽ sử dụng trong thử nghiệm về sự tăng tốc độ vào ngày mai. Bạn làm một danh sách khi tôi đặt tên.”

- ▶ -----
- ▶ -----
- ▶ -----
- ▶ -----
- ▶ -----
- ▶ -----
- ▶ -----

(viên Bi)
(Đồ chơi xe ô tô)
(Thước đo)
(ván làm dốc)
(đồng hồ bấm giờ)
(máy chụp hình)
(Công thức)



- ▶ Giáo viên tạo ra một biểu đồ của những câu liên quan về một chủ đề
 - ▶ Sinh viên đối mặt với biểu đồ
 - ▶ Giáo viên đứng bên cạnh sinh viên và đọc một trong những câu từ biểu đồ
- ▶ Sinh viên chỉ vào câu mà được nghe thấy
- ▶ Sinh viên đọc câu văn thành tiếng



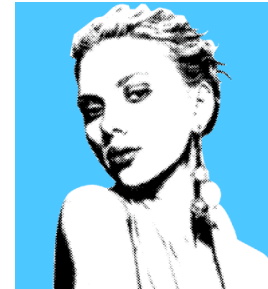
Obama có kế hoạch cải cách chăm sóc sức khỏe mà không được Đảng Cộng hòa ưa thích, do đó ông sẽ có một cuộc đấu tranh trên bàn tay của mình.

Obama đã đưa ra một bài diễn văn tốt?

Nhiều người khiếu nại về thuế, thuế, và thêm thuế.

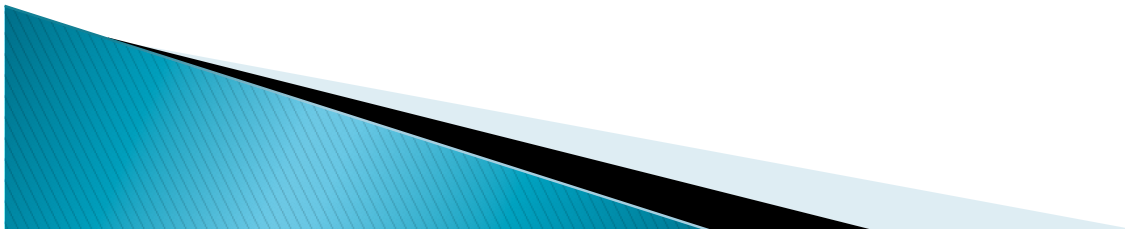
“Hãy cho chúng tôi việc làm!”

- ▶ Hãy chứng minh làm thế nào để tạo ra quan điểm. Chúng tôi sẽ sửa đổi 6 yếu tố của hình ảnh này. Tôi sẽ cho bạn biết nơi để thêm bóng. Bạn hãy tìm đối tượng và cung cấp quan điểm cho nó.



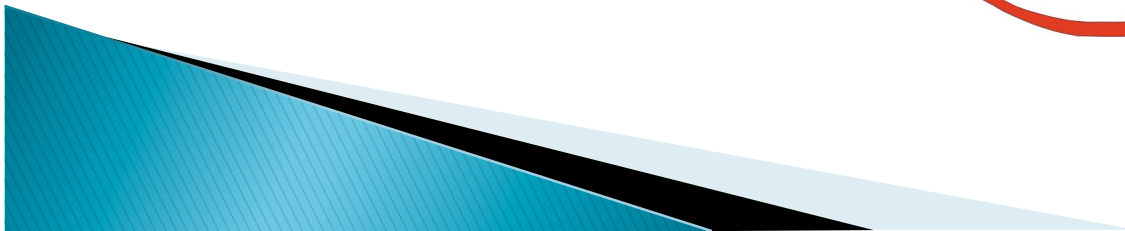
Trong thuyền chèo tay
Trên mặt nước
Kế tiếp cho người dân
Bên dưới cầu cảng
Đằng sau cột cờ
Xung quanh thuyền buồm trắng lớn

- Bây giờ đến lượt bạn. Bạn cho tôi biết nơi để đặt cái bóng.



Luôn luôn bao gồm một phản ứng nói: **Thực hành tiếp thu + diễn đạt**

- ▶ Trộn lẫn sự huấn luyện thính giác và thực hành hiệu xuất phát biểu với nhau
 - Xây dựng sự liên hệ giữa sự đại diện thính giác và nghe nhìn của các yếu tố ngôn luận
 - Để đẩy nhanh quá trình học tập
 - Hầu hết trẻ em ban đầu sẽ nhận ra nhiều hơn khi họ có thể nhìn thấy và nghe thấy từ người nói
 - Sử dụng nghe để theo dõi sự sản xuất tiếng nói
 - Theo dõi tiếng nói sử dụng kỹ năng cảm nhận của họ
 - Theo dõi tiếng nói phát triển những kỹ năng sản xuất tiếng nói của họ
 - Theo dõi tiếng nói phát triển sự nhận thức của việc giao thiệp có hiệu quả (những mẫu tiếng nói và những âm vị riêng lẻ)



Luôn luôn bao gồm một phản ứng nói: **Thực hành tiếp thu + diễn đạt**

- ▶ Sự nhận thức tiếng nói và sự sản xuất tiếng nói được liên kết
 - Có một cấu trúc thông thường nằm bên dưới ngôn ngữ
 - Phát âm học (hệ thống của những âm thanh tiếng nói)
 - Cú pháp (Những chức năng văn phạm của những phần tử ngôn ngữ)
 - Việc nghe thấy một âm thanh thêm vào kiến thức nội bộ của đứa trẻ về chức năng của âm thanh đó
 - Ví dụ: trong tiếng Anh, / S / là một tín hiệu cho số nhiều và sở hữu (“**dogs**” “the **dog's** tail”)
 - /S/ là một gợi ý cho âm vị học trong một chức năng ngữ pháp
 - Khi trẻ em sản xuất các tín hiệu, sự nhận thức của tín hiệu đó được tiếp tục phát triển và tinh chế

